

<p>bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS thảo luận nhóm đôi. - Gọi đại diện báo cáo kết quả. - Chia sẻ trước lớp: Cách làm và kết quả. - Gọi học sinh nhận xét và sửa. - Gv chữa bài, nhận xét, chốt đáp án đúng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thảo luận nhóm đôi theo câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Bài toán cho biết gì? + Bài toán hỏi gì? + Muốn biết trong vườn có tất cả bao nhiêu cây táo, ta làm thế nào? - 1 học sinh làm bài bảng phụ, dưới lớp làm vào vở: - HS chia sẻ cách thức làm bài *Dự kiến KQ bài giải: <p style="text-align: center;">Giải</p> Số cây cam trong vườn đó có tất cả là: $9 + 6 = 15$ (cây) Đáp số: 15 cây táo.
<p>4. Hoạt động ứng dụng (3 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho học sinh chơi trò chơi <i>bắn tên</i> với ND đọc thuộc lòng bảng các công thức 9 cộng với một số. 	
<p>5. Hoạt động sáng tạo (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điền số thích hợp vào ô trống? $8 + \square = 12 + 2$ $\square + 9 = 18 - 3$ $8 + 5 = \square - 7$ $6 + 9 = 12 + \square$ <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét tiết học. - Dặn học sinh về nhà học thuộc lòng bảng các công thức 9 cộng với một số, làm bài trong vở bài tập, chuẩn bị cho tiết học sau: $29 + 5$ 	

CHÍNH TẢ: (NGHE - VIẾT)
GỌI BẠN

I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức:** Sau bài học HS làm được:
 - Nghe - viết chính xác, trình bày đúng 2 khổ cuối bài thơ Gọi bạn.
 - . Làm được BT2 ; BT(3) a.
- Kĩ năng:** Rèn kĩ năng viết đúng, nhanh và đẹp
- Thái độ:** Rèn tính cẩn thận, chính xác. Có ý thức rèn chữ, giữ vở.
- Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Bảng phụ viết các bài tập 2a, 2b, trò chơi, thẻ chữ, BT 3a (PHT).
- HS: Vở bài tập, bảng con, bảng Đ – S, phấn, giẻ lau, vở viết.

2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp; PP động não; PP quan sát; PP thảo luận nhóm; PP thực hành; PP trò chơi.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút, động não.

II. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho lớp hát. - GV đọc cho học sinh viết: <i>nghe ngóng, nghỉ ngơi, cây tre, mái che, đồ đạc, thi đỗ.</i> - Yêu cầu học sinh nhận xét. → Nhận xét, tuyên dương. - Giới thiệu bài mới - Ghi đầu bài lên bảng 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát bài: Lớp chúng ta đoàn kết - 2 học sinh viết trên bảng, dưới lớp viết bảng con. - Học sinh nhận xét.
2. HĐ chuẩn bị: (5 phút)	
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS có tâm thế tốt, ngồi đúng tư thế. - Nắm được nội dung bài viết để viết cho đúng chính tả <p>*Cách tiến hành: HĐ cá nhân –Nhóm-> Cả lớp</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV đọc bài và 2 khổ thơ cuối. - Giáo viên giao nhiệm vụ - YC HS làm việc cá nhân- trao đổi nhóm- chia sẻ trước lớp - GV QS trợ giúp HS hạn chế - TBHT điều hành cho các bạn chia sẻ trước lớp <p>+ <i>Bê Vàng và Dê Trắng gặp phải hoàn cảnh khó khăn như thế nào?</i></p> <p>+ <i>Thấy Bê Vàng không trở về, Dê Trắng đã làm gì?</i></p> <p>+ <i>Bài chính tả có những chữ nào viết hoa?</i></p> <p>+ <i>Tiếng gọi của Dê Trắng được ghi với những dấu câu gì?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS viết: <i>neỏ, hoải, lang thang.</i> - GV nhận xét, sửa sai 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 HS đọc lại. -HS nhận nhiệm vụ -Nhóm trưởng điều hành - Học sinh chia sẻ trước lớp *Dự kiến ND chia sẻ +Trời hạn hán, suối cạn hết nước, cỏ cây khô héo, không có gì để nuôi sông đôi bạn. + Chạy khắp để tìm bạn. +Viết hoa chữ cái đầu bài đầu dòng thơ, tên nhân vật. + Sau dấu 2 chấm, trong dấu ngoặc kép, sau mỗi tiếng gọi có dấu chấm cảm. - HS viết ra nháp.
3. HĐ viết bài: (12 phút)	
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe viết lại chính xác 2 khổ thơ cuối của bài. - Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí. <p>*Cách tiến hành:</p>	

<ul style="list-style-type: none"> - GV nhắc HS những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở sao cho cân đối. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định. - Cho HS viết bài (viết từng câu thơ theo lời đọc của GV) <p>Lưu ý: tốc độ, kỹ thuật lia bút viết của HS M1</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe - HS nghe viết vào vở
<p>4. HĐ chấm và nhận xét bài. (4 phút) *Mục tiêu: Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và phát hiện lỗi giúp bạn. *Cách tiến hành:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Soát bài: GV đọc chậm lại 1 lượt cho HS soát bài. - Chấm nhanh 5-7 bài - Nhận xét về bài viết của HS, chỉ rõ chỗ sai của những HS cụ thể 	<ul style="list-style-type: none"> - HS dùng bút chì soát bài - Lắng nghe
<p>5. HĐ làm bài tập: (6 phút) *Mục tiêu: Giúp các em điền từ đúng vào chỗ trống. *Cách tiến hành:</p>	
<p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV treo bảng phụ ghi bài 2. - Đọc yêu cầu bài. - Yêu cầu học sinh làm bài. <p>- Yêu cầu học sinh nhận xét. - Nhận xét, sửa bài.</p> <p>Bài 3a:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên yêu cầu học sinh đọc đề bài 3a. - Hướng dẫn học sinh làm bài. <p>- Gọi học sinh nhận xét. - Dùng bảng Đ – S sửa bài. → Nhận xét.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh quan sát. - Học sinh đọc. - Học sinh làm bài: - HS chia sẻ ND bài là $_ >$ Thông nhất KQ: <i>ngiêng ngả, nghi ngờ, nghe ngóng, ngon ngọt.</i> - Nhận xét- Theo dõi, soát bài - Học sinh đọc. - 1 học sinh làm phiếu HT, dưới lớp làm vào vở. <i>a) trò chuyện, che chở, trắng tinh, chăm chỉ.</i> - Học sinh nhận xét. - Hs nghe theo dõi.
<p>6. Hoạt động ứng dụng (3 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu nhắc lại cách trình bày bài viết. - Nhắc nhở học sinh phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế. - Dặn HS về nhà viết lại những chữ còn viết sai (mỗi chữ viết 10 lần), chuẩn bị bài: <i>“Bím tóc đuôi sam”</i>. 	
<p>7. Hoạt động sáng tạo (2 phút)</p>	

- Về nhà ghi nhớ quy tắc chính tả **ng/ngh**, viết một số sự vật được bắt đầu bằng ng/ngh,...
- Dặn HS về nhà viết lại những chữ còn viết sai (mỗi chữ viết 10 lần)

TẬP LÀM VĂN:

SẮP XẾP CÂU TRONG BÀI. LẬP DANH SÁCH HỌC SINH

I. MỤC TIÊU :

1. Kiến thức:

- Sắp xếp đúng thứ tự các tranh; kể được nối tiếp từng đoạn câu chuyện “*Gọi bạn*” (BT1).
- Xếp đúng thứ tự các câu trong truyện “*Kiến và Chim Gáy*” (BT2); lập được danh sách từ 3 đến 5 học sinh theo mẫu. (BT3).

- Học sinh giỏi: đọc danh sách học sinh tổ 1, lớp 2A trước khi làm BT3.

2. Kỹ năng: Biết cách sắp xếp câu trong bài, biết lập danh sách học sinh.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh biết yêu thương bạn bè.

* GDKNS: Kỹ năng hợp tác.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Tranh minh họa bài tập 1 phóng to để học sinh quan sát.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp quan sát; PP hỏi đáp; PP động não; PP luyện tập thực hành.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút, động não.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh hát khởi động. - Gọi 3 học sinh đọc lại bản Tự thuật về mình. <p>→ Nhận xét phần bài học sinh làm về nhà.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu bài mới, ghi tên bài lên bảng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh hát tập thể - 3 học sinh lần lượt đọc. Học sinh cả lớp theo dõi. - Nhận xét - HS ghi đầu bài
2. HĐ thực hành: (25 phút)	
*Mục tiêu:	
<ul style="list-style-type: none"> - Sắp xếp đúng thứ tự các tranh; kể được nối tiếp từng đoạn câu chuyện “<i>Gọi bạn</i>” (BT1). - Xếp đúng thứ tự các câu trong truyện “<i>Kiến và Chim Gáy</i>” (BT2); lập được danh sách từ 3 đến 5 học sinh theo mẫu. (BT3). 	
*Cách tiến hành:	
Bài 1: Cá nhân- Cặp đôi	
<ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc theo yêu cầu. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu của bài

<ul style="list-style-type: none"> - Treo 4 tranh. - Yêu cầu HS quan sát 4 tranh và suy nghĩ làm bài. - Cho HS thảo luận nhóm đôi. - Mời TBHT cho các nhóm báo cáo kết quả. <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 4 HS nói lại nội dung mỗi bức tranh bằng 1, 2 câu. Sau mỗi lượt học sinh nói, gọi học sinh khác nhận xét, bổ sung (nếu sai). <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh kể lại câu chuyện. - Bạn nào có cách đặt tên khác cho câu chuyện này? → Nhận xét, tuyên dương. <p>Bài 2: GV kết hợp với ban HĐTQ chơi trò chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> -Yêu cầu HS làm bài trang 30. Hướng dẫn sửa bài, sắp xếp 4 ý. - Chia đội chơi - Gọi 2 đội chơi: mỗi đội 2 HS lên bảng. <ul style="list-style-type: none"> - Gọi học sinh dưới lớp nhận xét. →Nhận xét và yêu cầu HS đọc lại câu chuyện sau khi sắp xếp hoàn chỉnh. <ul style="list-style-type: none"> - Chốt lại thứ tự đúng: b-d-a-c. <p>Bài 3: Cá nhân ->HĐ nhóm 4</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi học sinh đọc yêu cầu. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát. - Từng cá nhân làm bài. <ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm tương tác với bạn. - Báo cáo kết quả *Dự kiến KQ chia sẻ: Thứ tự của các tranh: 1- 4-3-2. <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh dưới lớp theo dõi các bạn làm trên bảng. - Dự kiến câu trả lời của HS: + Tranh 1: Hai chú Bê Vàng và Dê Trắng sống cùng nhau. + Tranh 2: Trời hạn, suối cạn, cỏ không mọc được. + Tranh 3: Bê Vàng đi tìm cỏ quên đường về. + Tranh 4: Dê Trắng đi tìm bạn và luôn gọi: “Bê! Bê!” - Học sinh kể. - Học sinh đặt tên: “Tình bạn”; “Bê Vàng và Dê Trắng”. <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu. <ul style="list-style-type: none"> - HS tham gia chơi: thứ tự đúng b, d, a, c. - Học sinh nhận xét. - 2, 3 HS đọc lại: “<i>Một hôm, Kiến khát nước bèn bò xuống suối uống nước. Chẳng may trượt ngã, Kiến bị dòng nước cuốn đi. Chim Gáy đậu trên cành cây, thấy kiến bị nạn, vội bay đi gắp một cành khô thả xuống dòng suối để cứu. Kiến bám vào cành cây thoát chết.</i>” - Cả lớp nhận xét. - HS lắng nghe, theo dõi. <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc yêu cầu và làm bài.
--	---

<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS suy nghĩ làm bài. - Cho HS thảo luận nhóm 4. - Gọi các nhóm báo cáo kết quả. - Giáo viên yêu cầu học sinh làm bài tập và chú ý phải sắp xếp tên theo bảng chữ cái. - Gọi 1 số học sinh đọc lại bài làm. - Yêu cầu học sinh nhận xét. - Giáo viên yêu cầu học sinh lập danh sách một nhóm từ 3 đến 5 bạn trong tổ học tập theo mẫu. - GV nhận xét, sửa bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm trao đổi với nhau, lập danh sách tên các bạn trong nhóm theo bảng chữ cái. - Đại diện các nhóm trình bày kết quả của nhóm mình. - Cả lớp nhận xét. - Học sinh làm bài vào vở. - HS lắng nghe, theo dõi.
<p>3. Hoạt động ứng dụng (3 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản danh sách em vừa lập gồm những bạn nào? Đọc tên các bạn trong danh sách đó? 	
<p>4. Hoạt động sáng tạo (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể lại câu chuyện Gọi bạn bằng lời của Bê Vàng. - Giáo viên nhận xét tiết học. - Dẫn về nhà xem lại bài, làm bài trong vở bài tập, chuẩn bị bài cho tiết sau. 	

GDTT + SHL:

NỘI DUNG 1: SINH HOẠT LỚP TUẦN 3

I. Mục đích, yêu cầu:

- Cho HS thấy được những ưu, khuyết điểm trong tuần.
- Kế hoạch tuần tới.

II. Lên lớp:

1. Các tổ trưởng nhận xét

2. Lớp trưởng nhận xét

3. GV nhận xét chung

- Nhìn chung các em đã đi học chuyên cần, có ý thức học tập tốt hơn, học bài và làm bài nghiêm túc.

- Trục nhật vệ sinh sạch sẽ, tất cả các em đã có đồng phục đầy đủ.
- Tham gia tốt các phong trào của lớp.

***Tồn tại:** Nhiều em sách vở chưa bọc cẩn thận, thiếu vở, thiếu đồ dùng học tập....

- Chữ viết còn chưa được đẹp, làm việc riêng trong lớp, nói chuyện trong giờ học nói leo, chạy ra ngoài....

***Kế hoạch:**

- Thi đua học tập giữa các tổ, cá nhân.

-
- Tham gia tốt các khoản đóng góp của nhà trường
 - Tham gia thu nhặt phế liệu gây quỹ Đội.
 - Tích cực chủ động trong học tập.
 - Rèn tính kỉ luật cho học sinh.

NỘI DUNG 2: GDĐT: Tìm hiểu truyền thống nhà trường

A. Mục tiêu: Giúp học sinh

- Hiểu được truyền thống cơ bản của nhà trường và ý nghĩa của truyền thống đó.
- Xác định trách nhiệm của bản thân trong việc phát huy truyền thống nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch cá nhân và tập thể lớp trong học tập và trong phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

B. Nội dung và hình thức hoạt động:

1. Nội dung:

- Vài nét về lịch sử hình thành và phát triển của trường.
- Truyền thống nhà trường về học tập, rèn luyện đạo đức và các thành tích khác.

2. Hình thức hoạt động:

- Thuyết trình bằng lời nói, bằng tranh ảnh.

3. Phương tiện hoạt động

- Sơ đồ cơ cấu nhà trường, kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.
- Tranh ảnh về các hoạt động của nhà trường.

4. Về tổ chức:

- GV: Chuẩn bị nội dung về truyền thống nhà trường, giao cho học sinh tìm hiểu; chuẩn bị một số câu hỏi để thảo luận.
- HS: Tìm hiểu truyền thống nhà trường, sưu tầm tranh ảnh, bài hát về nhà trường.

5. Tiến trình tổ chức:

Hoạt động 1: Truyền thống nhà trường

GV: Các em đang ngồi trên ghế nhà trường, mái trường Tiểu học Quỳnh Tân B mến yêu, các em biết được gì về truyền thống trường Tiểu học Quỳnh Tân B?

HS trả lời theo sự chuẩn bị ở nhà.

GV: Giới thiệu về truyền thống nhà trường

Từ những ngày đầu mới sơ khai, vùng đất này được gọi là nông trang. Cư dân trong vùng vốn có nguồn gốc từ các xã Quỳnh Văn, Quỳnh Xuân, Quỳnh Bảng. Từ những năm đầu lên vùng kinh tế mới, ngoài việc khai hoang, phục hóa, với truyền thống hiếu học và mong muốn được học tập con chữ luôn là nỗi khát khao của biết

bao thế hệ người ở đây. Thế nhưng trước năm 1968, vì chưa có trường lớp, con em những năm đó hằng ngày phải lặn lội xuống quê đi học.

Cho đến năm 1968, những cái lán tạm dành cho việc học tập của con em nông trang bắt đầu được xây dựng. Bước sang năm học 1971-1972, trường mới bắt đầu có tên là *Trường cấp 1 Văn- Xuân*. Hiệu trưởng trường đầu tiên là thầy giáo Hồ Xuân Từ (Quê ở xã Quỳnh Đôi). Lúc mới thành lập, trường có 5 phòng học. Vào những năm này, Đế quốc Mỹ leo thang bắn phá ác liệt ra miền Bắc. Quỳnh Tân cũng là một trong những trọng điểm Mỹ tập trung ném bom. Trường phải sơ tán làm lán trại để học, đến hết tháng 12 năm 1972 mới được chuyển về nơi cũ. Ngày 2/4/1973, khi mà cuộc kháng chiến chống Mỹ của dân tộc bước vào giai đoạn cuối, cũng là giai đoạn gay go ác liệt nhất, xã Quỳnh Tân được Bộ trưởng Phủ Thủ tướng nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa ra quyết định thành lập. Và cũng vào năm đó trường Cấp 1 Quỳnh Tân chính thức ra đời với tên gọi: *Trường 3 đảm đang*. Hiệu trưởng lúc này là cô Nguyễn Thị Tý. Trường có 8 lớp với 12 giáo viên.

Hiện nay, trường có tên là Trường Tiểu học Quỳnh Tân B. Trụ sở chính là vùng trung tâm đóng tại xóm 12 xã Quỳnh Tân và một điểm lẻ (vùng Tân Thành).

Hiện nay, trường có 28 cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đó:

1. Thầy Đỗ Đức Huy – Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường
2. Thầy Vũ Xuân Thao – PHT nhà trường
3. Cô Nguyễn Thị Sen – chủ tịch công đoàn trường
4. Cô Nguyễn Thị Nguyên – TPT Đội

và các giáo viên bộ môn. Có thầy cô nhiều năm liền đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện, cấp trường.

Từ ngày thành lập đến nay, hàng năm học nhà trường luôn có đủ 5 khối lớp: 1,2,3,4,5.

Hoạt động 2: Hát về mái trường mến yêu

HS hát tập thể, cá nhân những bài hát về mái trường, thầy cô, bè bạn.

Củng cố: Yêu cầu các em nhớ và nhắc lại những truyền thống của nhà trường.

Dặn dò: HS tìm hiểu những tiêu chuẩn của một trường học thân thiện, học sinh tích cực.

LuyenthiAMAX

THỂ DỤC:

QUAY TRÁI, QUAY PHẢI. TRÒ CHƠI: NHANH LÊN BẠN ƠI

I. MỤC TIÊU: *Giúp học sinh*

1.Kiến thức:

- Ôn một số động tác về đội hình đội ngũ, yêu cầu thực hiện tương đối chính xác, đẹp.

- Học quay phải, quay trái. Yêu cầu thực hiện được động tác tương đối đúng kỹ thuật, phương hướng.

- Ôn trò chơi :” Nhanh lên bạn ơi”, yêu cầu học sinh tham gia đúng luật và biết cách chơi.

2.Kĩ năng: Rèn kĩ năng quay phải, quay trái,...

3.Giáo dục: Tích cực tập luyện thể dục thể thao

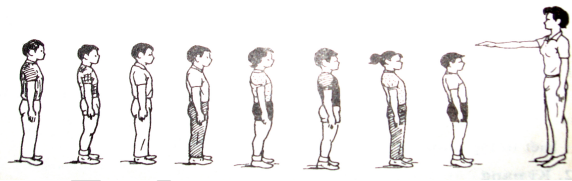
4. Năng lực: Năng lực tự học, NL vận động cơ bản và phát triển các tố chất thể lực, NL hoạt động thể dục, thể thao, NL giao tiếp – hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL quan sát – Thực hành,...

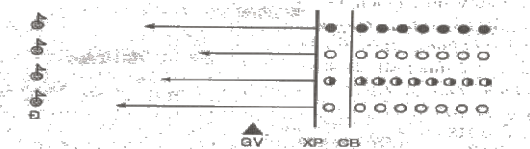
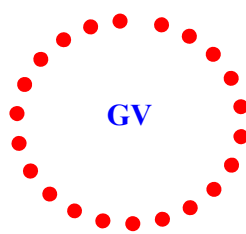
II/ ĐỊA ĐIỂM PHƯƠNG TIỆN:

- Địa điểm : Sân trường. Vệ sinh an toàn nơi tập.

- Phương tiện: Còi. Kẻ sân cho trò chơi: *Nhanh lên bạn ơi*.

III/ NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP:

NỘI DUNG	ĐỊNH LƯỢNG	PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC
<p>I/ MỞ ĐẦU</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV: Nhận lớp phổ biến nội dung yêu cầu giờ học - HS chạy 1 vòng trên sân tập - HS đứng tại chỗ vỗ tay và hát - HS làm theo khẩu lệnh của GV: Giậm chân ...giậm Đứng lạiđứng Thành vòng tròn, đi thường... bước Thôi - Kiểm tra bài cũ : 4-6 hs - Nhận xét 	<p>6p</p>	<p>Đội Hình</p> <pre> * </pre> <p>GV</p>
<p>II/ CƠ BẢN:</p> <p>a. Tập hợp hàng dọc, dóng hàng, điểm số</p>  <ul style="list-style-type: none"> - Thành 4 hàng dọctập hợp - Nhìn trướcThẳng . Thôi - Từ 1 đến hết.....điểm số Nhận xét 	<p>28p 10p 1-2 lần</p>	<p>Đội hình tập luyện</p> <pre> * </pre>
<p>b. Học quay trái, quay phải</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bên phải (trái).....quay Nhận xét *Cán sự hướng dẫn ôn ĐHĐN Nhận xét 	<p>9p 2-3lần</p>	<p>GV</p>

<p>c. Trò chơi: Nhanh lên bạn ơi</p>  <p>GV hướng dẫn và tổ chức HS chơi Nhận xét</p> <p>III/ KẾT THÚC: HS đứng tại chỗ vỗ tay hát Hệ thống lại bài học và nhận xét giờ học Về nhà ôn ĐHĐN</p>	<p>9p</p> <p>6p</p>	<p>Đội hình trò chơi</p>  <p>Đội Hình xuống lớp</p> <pre style="text-align: center;"> * </pre> <p style="text-align: center;">GV</p>
--	--	---

THỂ DỤC:

**QUAY TRÁI, QUAY PHẢI. ĐỘNG TÁC VƯỢN THỞ VÀ TAY
CỦA BÀI THỂ DỤC PHÁT TRIỂN CHUNG**

I/ MỤC TIÊU: *Giúp học sinh*

1. Kiến thức:

- Ôn quay trái, quay phải, Y/c thực hiện tương đối chính xác, đẹp, đúng phương hướng.

- Làm quen với hai động tác vươn thở và tay của bài thể dục phát triển chung. Y.c thực hiện được động tác tương đối đúng kt động tác.

2. Kỹ năng: Rèn sức dẻo, sức bền trong tập luyện

3. Giáo dục: tính kiên trì, chăm chỉ luyện tập thể dục thể thao

4. Năng lực: Năng lực tự học, NL vận động cơ bản và phát triển các tổ chất thể lực, NL hoạt động thể dục, thể thao, NL giao tiếp – hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL quan sát – Thực hành,...

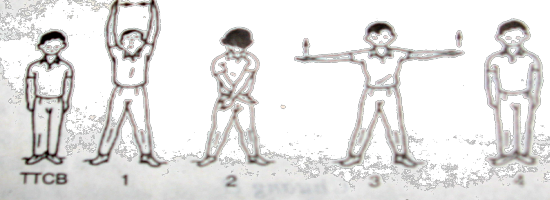

II/ ĐỊA ĐIỂM PHƯƠNG TIỆN:

- Địa điểm : Sân trường. Vệ sinh an toàn nơi tập.

- Phương tiện: Còi. Tranh động tác vươn thở và tay

III/ NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP:

NỘI DUNG	ĐỊNH LƯỢNG	PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC
<p><u>I/ MỞ ĐẦU</u> - Giáo viên: Nhận lớp phổ biến nội dung yêu cầu giờ học - TBTDTT điều hành cho các bạn đứng tại chỗ vỗ tay và hát Giậm chângiậm Đứng lạiđứng</p>	<p>6p 1-2 lần</p>	<p style="text-align: center;">Đội hình</p> <pre style="text-align: center;"> * </pre> <p style="text-align: center;">GV</p>

<p>(Học sinh đếm theo nhịp 1,2 ; 1,2 nhịp 1 chân trái, nhịp 2 chân phải)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra bài cũ: 4HS - Nhận xét, tuyên dương <p>II/ CƠ BẢN:</p> <p>a. Bên phải (trái).....quay</p> <p>Nhận xét</p> <p>b. Động tác vươn thở :</p>  <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên hướng dẫn và tổ chức học sinh luyện tập <p>Nhận xét</p> <p>c. Động tác tay:</p>  <p>Động tác chân</p> <p>Hình 2</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên hướng dẫn và tổ chức học sinh luyện tập - Nhận xét *Luyện tập 2 động tác vươn thở và tay -Luyện tập theo đơn vị tổ -GV trợ giúp HS còn lung túng - Nhận xét <p>III/ KẾT THÚC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đứng tại chỗ vỗ tay hát, thả lỏng. - Hệ thống lại bài học và nhận xét giờ học. - Về nhà tập 2 động tác đã học 	<p>28p 6p 4-5lần</p> <p>6p</p> <p>6p</p> <p>10p 3-4lần</p> <p>6p</p>	<p>Đội hình tập luyện</p> <pre> * </pre> <p>GV</p> <p>Đội hình xuống lớp</p> <pre> * </pre> <p>GV</p>
---	--	---

SINH HOẠT TẬP THỂ:

I. MỤC TIÊU: *Giúp HS:*

- Nắm được ưu - khuyết điểm trong tuần.

- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Biết được phương hướng tuần tới.
- GD HS có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
- Biết được truyền thống nhà trường, Đội Thiếu niên TP HCM.
- Thực hiện an toàn giao thông khi đi học và tan trường về.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Nắm được Ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Các mảng chuẩn bị nội dung.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:

1. Lớp hát đồng ca

2. Lớp báo cáo hoạt động trong tuần:

- 3 Dãy trưởng lên nhận xét hoạt động của dãy trong tuần qua. Tổ viên đóng góp ý kiến.

- Các Trưởng ban Học tập, Nề nếp, Sức khỏe – Vệ sinh, Văn nghệ - TDTT báo cáo về hoạt động của Ban.

- CTHĐTQ lên nhận xét chung, xếp loại thi đua các dãy. Đề nghị danh sách tuyên dương, phê bình thành viên của lớp.

- GV nhận xét chung:
- + Nề nếp:

.....

.....

.....

+ Học tập:

.....

.....

.....

3. Phương hướng tuần sau:

- Tiếp tục thi đua: Học tập tốt, thực hiện tốt nề nếp, vâng lời thầy cô, nói lời hay làm việc tốt

.....

.....

.....

4. Tuyên dương – Phê bình:

- Tuyên dương:.....
- Phê bình :.....

.....